

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2011

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác của Hội đồng phối hợp các cấp năm 2010 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2011

Thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2010 của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) của Chính phủ được đề ra trong Báo cáo kết quả hoạt động năm 2009 và phương hướng hoạt động năm 2010 và Kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội đồng năm 2010, Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp các cấp năm 2010 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2011 như sau:

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

##### 1. Hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, Cơ quan thường trực Hội đồng và các Ban của Hội đồng

###### 1.1. Hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ và Cơ quan thường trực Hội đồng

###### a) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn

Ngay từ đầu năm, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ đã tổ chức phiên họp toàn thể lần thứ 18. Sau phiên họp toàn thể, Cơ quan Thường trực đã hoàn thiện, trình Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng ký Báo cáo số 83/BC-HĐPH về kết quả hoạt động năm 2009 và phương hướng hoạt động năm 2010 của Hội đồng; Kế hoạch số 1166/KH-HĐPH ngày 27/4/2010 kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2010. Căn cứ Kế hoạch của Hội đồng phối hợp của Chính phủ, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các bộ, ngành (Bộ Quốc phòng, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng...) đã ban hành kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2010 ngay trong Quý I, trong đó nêu rõ nội dung công việc, tiến độ và phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện.

Để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả, Bộ Tư pháp đã hướng dẫn các địa phương nghiên cứu, đánh giá, thực hiện mô hình “Ngày pháp luật” tại Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2010 (ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-BTP ngày 02/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). Bên cạnh đó, nhằm tạo điều kiện cho các địa phương trong xây dựng mô hình này, Cơ quan thường trực Hội đồng đã tham mưu với Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ ban hành Công văn số 3535/HĐPH ngày

04/10/2010 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện mô hình “Ngày pháp luật” gửi Hội đồng phối hợp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng phối hợp và Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể.

*b) Công tác xây dựng thể chế về phò biến, giáo dục pháp luật*

Năm 2010, công tác xây dựng thể chế về phò biến, giáo dục pháp luật được Bộ Tư pháp – Cơ quan thường trực của Hội đồng quan tâm, bảo đảm tiến độ soạn thảo các văn bản được giao, mà trọng tâm là phối hợp với các Bộ, ngành tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật PBGDPL, trong đó có các Bộ, ngành là thành viên Hội đồng xây dựng dự thảo Luật. Bộ Tư pháp đã xây dựng, trình Bộ trưởng - Trưởng Ban soạn thảo ký Kế hoạch số 2489/KH-BST ngày 13/8/2010 về xây dựng Luật phò biến, giáo dục pháp luật 2010-2012 (sửa đổi); tổ chức nhiều cuộc họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập, cuộc họp của Hội đồng Khoa học Bộ cho ý kiến vào dự thảo Luật; phối hợp với Dự án JUDGE (Canada) tổ chức 02 Hội thảo góp ý Dự án Luật Phò biến, giáo dục pháp luật với sự tham gia của thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập, chuyên gia quốc tế và trong nước, các Bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương, cán bộ nghiên cứu, giảng dạy và cán bộ làm công tác thực tiễn ở Trung ương và địa phương. Bộ đã xây dựng, chỉnh lý dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Luật. Hiện Cơ quan thường trực Hội đồng đang tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vào dự thảo Luật để kịp trình Chính phủ vào tháng 4/2011.

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành và ban hành theo thẩm quyền hoặc phối hợp xây dựng, ban hành các văn bản liên tịch tạo cơ sở pháp lý cho công tác PBGDPL, cụ thể là: Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2010 phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác phò biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”; Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phò biến, giáo dục pháp luật (thay thế Thông tư số 63/2005/TT-BTC ngày 05/8/2005 của Bộ Tài chính); Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác phò biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; Thông tư số 18/2010/TT-BTP ngày 05/11/2010 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật.

*c) Công tác củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức và cán bộ làm công tác phò biến, giáo dục pháp luật*

Tổ chức của Hội đồng phối hợp của Chính phủ tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Các Bộ: Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có sự thay đổi thành viên đã kịp thời bổ sung 1 đồng chí Lãnh đạo Bộ, Ủy ban tham gia Hội đồng phối hợp của Chính phủ.

Nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Cơ quan thường trực Hội đồng đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA), quyền trẻ em trong pháp luật Việt Nam, vấn đề lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng pháp luật cho báo cáo viên pháp luật trung ương; Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật tại 02 miền Bắc, Nam cho Lãnh đạo Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp và cán bộ pháp chế thuộc các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*d) Công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Năm 2010, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan tập trung tổ chức các Hội nghị tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật như: tổng kết 6 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa (IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp đã hoàn chỉnh các tài liệu liên quan và ký Báo cáo số 108/BC-BCS ngày 20/12/2010 tổng kết 6 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW gửi Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Bộ Tư pháp đã có văn bản chỉ đạo các địa phương tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010 (Hội nghị tổng kết cấp Trung ương sẽ tổ chức vào tháng 5/2011); tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/1999/NQLT/TP-VHTT-NNPTNT-DTMN-ND ngày 07 tháng 9 năm 1999 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc và Miền núi (nay là Ủy ban Dân tộc) và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về PBGDPL cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại 3 miền (Hội nghị miền Bắc tổ chức tại TP Hà Nội vào ngày 10/12, miền Nam tổ chức tại TP Hồ Chí Minh vào ngày 30/12/2010 và miền Trung, Tây Nguyên tổ chức tại TP Đà Nẵng vào ngày 10/01/2011).

Hiện Bộ Tư pháp đang chuẩn bị nội dung, điều kiện để tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012.

*d) Công tác biên soạn tài liệu pháp luật phục vụ hoạt động của Hội đồng*

Bộ Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị biên soạn 12 số Đặc san tuyên truyền pháp luật; phối hợp với đơn vị có liên quan của các Bộ, ngành xây dựng và đưa lên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật Bộ Tư pháp 10 Đề cương giới thiệu các luật mới được Quốc hội khoá XII thông qua tại kỳ họp thứ bảy, thứ tám: Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Người khuyết tật, Luật Trọng

tài thương mại, Luật Thi hành án hình sự, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Luật An toàn thực phẩm, Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Luật Bưu chính, Luật Nuôi con nuôi.

Hàng tháng Cơ quan thường trực Hội đồng đã cấp phát Tạp chí Dân chủ và Pháp luật cho Hội đồng phối hợp công tác phò biển, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện trong cả nước.

e) *Hoạt động phối hợp giữa các thành viên Hội đồng*

Hoạt động phối hợp giữa các thành viên Hội đồng tiếp tục được duy trì, trong đó nổi bật là sự phối hợp giữa Cơ quan thường trực của Hội đồng (Bộ Tư pháp) với một số thành viên như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam... trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về phò biển, giáo dục pháp luật; biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền; tọa đàm, giao lưu có lòng ghê kiến thức pháp luật; tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác phò biển, giáo dục pháp luật cho các đối tượng; kiểm tra về phò biển, giáo dục pháp luật... Một số thành viên Hội đồng chủ động tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp trong các Ban của Hội đồng như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện tốt hoạt động “phối hợp ngang” – phối hợp ở cấp đơn vị thuộc Bộ nhằm củng cố, kiện toàn tổ chức, cán bộ làm công tác phò biển, giáo dục pháp luật; tăng cường trao đổi thông tin, nâng cao hiệu quả phò biển, giáo dục pháp luật trong ngành mình bên cạnh hoạt động phối hợp ở cấp Bộ.

g) *Công tác kiểm tra của Hội đồng*

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác phò biển, giáo dục pháp luật năm 2010 của Hội đồng phối hợp của Chính phủ, Đoàn công tác số 2 do đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc làm Trưởng đoàn và đại diện Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã kiểm tra tại các tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Đoàn Kiểm tra số 3 do đồng chí Phạm Minh Huân, Thứ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Phó Chủ tịch Hội đồng làm Trưởng đoàn và các thành viên gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Thông tấn xã Việt Nam đã kiểm tra tại các tỉnh: Bắc Ninh, Bắc Giang, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

Bên cạnh đó, một số cơ quan thành viên Hội đồng còn chủ động tổ chức các Đoàn kiểm tra PBGDPL của Bộ, ngành như: Hội đồng phối hợp công tác phò biển, giáo dục pháp luật Bộ Quốc phòng (kiểm tra tại Quân khu I) và Hội đồng của Bộ Nội vụ (kiểm tra tại Điện Biên, Lai Châu, Quảng Trị và Trường Cao đẳng Nội vụ).

## **1.2. Hoạt động của các Ban của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ**

### **a) Ban phối hợp hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân (Ban 1):**

Thực hiện Đề án “Xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư”, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan tham gia Đề án như: Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã tiếp tục chỉ đạo và nhân rộng mô hình điểm tại một số địa phương; biên soạn các tài liệu, tờ gấp pháp luật cấp phát cho các tỉnh, thành phố và các khu dân cư làm điểm.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tiếp tục duy trì các chuyên trang, chuyên mục, tin bài về pháp luật như: Chuyên mục “Văn bản pháp luật” từ thứ 2 đến thứ 6 và chủ nhật hàng tuần, “Hộp thư truyền hình”, Cải cách hành chính”, “Tòa tuyên án” (Đài Truyền hình Việt Nam); “Pháp luật và đời sống”, “Vì an ninh Tổ quốc”, “Theo dòng thời sự pháp luật”, “Vì an ninh Tổ quốc” từ thứ hai đến thứ 6 hàng tuần (Đài Tiếng nói Việt Nam). Ban Chỉ đạo phối hợp công tác PBGDPL Thông tấn xã Việt Nam đã tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trên Bản tin văn bản pháp luật mới”.

Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp biên soạn đĩa DVD tuyên truyền, phổ biến pháp luật dành cho nông dân; duy trì và mở rộng xây dựng 287 mô hình điểm về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân tại 287 xã, phường, thị trấn có khiếu kiện phức tạp ở các địa phương trong cả nước. Tại các điểm chỉ đạo, Hội Nông dân phối hợp chặt chẽ với ngành Tư pháp và các ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, xây dựng và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật bằng nhiều hình thức; lồng ghép phổ biến pháp luật với các phong trào do Hội Nông dân phát động.

Ủy ban Dân tộc tổ chức 02 Hội nghị tập huấn cho cán bộ, công chức cơ quan về Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Bình đẳng giới năm 2006, Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/04/2010 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

### **b) Ban phối hợp hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức (Ban 2):**

Bộ Nội vụ đã phối hợp với các Bộ, ngành trong Ban 2 triển khai một số hoạt động sau:

Hội đồng phối hợp Bộ Nội vụ đã ban hành kế hoạch kiểm tra và tổ chức Đoàn kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Quảng Trị và Trường Cao đẳng Nội vụ; tổ chức 05 lớp tập huấn cho Lãnh đạo và chuyên viên của ngành nội vụ trong cả nước về công tác pháp luật và

nghiệp vụ phò biến, giáo dục pháp luật; 4 Hội nghị tập huấn Luật Bồi thường nhà nước năm 2009 cho cán bộ, công chức ngành nội vụ.

Thực hiện phò biến, giáo dục pháp luật Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và các các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành trong cán bộ, công chức các Bộ, ngành trung ương và địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn như: Phối hợp với Bộ Tư pháp biên soạn cuốn sách tuyên truyền, phò biến Luật Cán bộ, công chức; phò biến thông qua hội nghị tập huấn, trên các phương tiện thông tin đại chúng, thi tìm hiểu pháp luật...

Nhằm xây dựng luận cứ về lý luận và thực tiễn để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phò biến, giáo dục pháp luật trong ngành, Bộ Nội vụ đã tổ chức nghiên cứu Đề tài khoa học cấp Bộ: “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phò biến, giáo dục pháp luật của ngành Nội vụ trong giai đoạn hiện nay”.

Ban Tuyên giáo Trung ương đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện Đề án 2 “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phò biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” trong Chương trình phò biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012: tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phò biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên Tư tưởng văn hóa; biên soạn tài liệu tuyên truyền, phò biến pháp luật.

c) Ban phối hợp hoạt động phò biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ quản lý, người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp (Ban 3):

Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam đã ban hành Công văn hướng dẫn công tác PBGDPL năm 2010, trong đó có hướng dẫn triển khai xây dựng Tủ sách pháp pháp luật trong hệ thống công đoàn; phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam xây dựng các chuyên trang, chuyên mục pháp luật; chỉ đạo hệ thống công đoàn tiếp tục củng cố Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL và đội ngũ báo cáo viên pháp luật. Đến nay, 100% Liên đoàn lao động địa phương và Công đoàn ngành Trung ương đã thành lập Tiểu ban hoặc Hội đồng phối hợp.

Năm 2010, hoạt động của Ban 3 do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam triển khai tập trung chủ yếu vào việc triển khai thực hiện Đề án: “Tuyên truyền, phò biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp từ năm 2009 đến năm 2012” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2009/QĐ-TTg ngày 24/2/2009 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là:

Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam đã gửi 1.800 phiếu lấy ý kiến công nhân lao động trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước tại 9 tỉnh, thành phố trọng điểm: Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Long An. Bộ Lao động – Thương binh và Xã

hội đã tiến hành khảo sát thông qua phát báo, tạp chí ngành tới người lao động, người sử dụng lao động tại một số khu công nghiệp tại Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Phúc để qua đó đánh giá mức độ hiểu biết pháp luật.

Các Bộ, ngành Ban 3 đã tổ chức 18 cuộc tập huấn, hội thảo cho cán bộ công đoàn, công chức trong ngành là báo cáo viên pháp luật về một số kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật (tuyên truyền miệng pháp luật, tuyên truyền pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng, kỹ năng tư vấn pháp luật, kỹ năng hòa giải, kỹ năng biên soạn tài liệu pháp luật). Bộ Xây dựng tổ chức 06 lớp tập huấn về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, các đơn vị tư vấn, nhà thầu và cán bộ quản lý hoạt động xây dựng tại các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Nam Định, Hải Phòng, TP.Hồ Chí Minh và Tập đoàn dầu khí; tổ chức 04 lớp tập huấn nội dung về Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ thanh tra xây dựng cấp quận, phường tại Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh.

Công tác biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật tập trung vào các nội dung chủ yếu là thoả ước lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, trong đó Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội biên soạn 3000 cuốn sổ tay “Pháp luật lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất”, 30.000 tờ gấp chính sách tiền lương mới, 30.000 tờ gấp về chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam biên soạn 5000 cuốn sách “hỏi đáp về pháp luật lao động”; đưa các đề cương giới thiệu văn bản luật mới ban hành lên.

Bên cạnh đó, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội mở chuyên mục “Phổ biến pháp luật” trên Cổng thông tin điện tử của Bộ; mở chuyên trang PBGDPL trên báo Xã hội; xây dựng chương trình phổ biến pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động trong doanh nghiệp nhà nước với thời lượng 15 phút phát trên kênh VTV1; xây dựng 01 phim phóng sự tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người lao động, người sử dụng lao động trong doanh nghiệp nhà nước và in 400 đĩa DVD với nội dung về An toàn vệ sinh lao động trong doanh nghiệp.

*d) Ban phối hợp hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên (Ban 4):*

Công tác giáo dục pháp luật trong trường học tiếp tục được duy trì có nền nếp thông qua việc giảng dạy và học tập các môn Giáo dục công dân trong chương trình giáo dục phổ thông; môn pháp luật đại cương, pháp luật chuyên ngành trong chương trình giáo dục nghề nghiệp; tích hợp, lồng ghép các nội dung pháp luật trong các môn học liên quan và đưa nội dung giáo dục pháp luật vào các chương trình giáo dục ngoại khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Bộ Giáo dục và Đào tạo – Cơ quan chủ trì Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đã thành lập Ban Điều hành Đề án và phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan triển khai thực hiện Đề án. Tổ chức tập huấn Luật Giáo dục năm 2005 cho cán bộ, công chức cơ quan Bộ, Trưởng phòng công tác chính trị của các trường đại học, cao đẳng; giáo viên giảng dạy pháp luật của các trường trung cấp chuyên nghiệp và trung tâm giáo dục thường xuyên trong cả nước; xây dựng Thông tư về báo cáo viên pháp luật trong ngành Giáo dục. Bên cạnh đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các Bộ, ngành trong Ban 4 chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức Hội thảo “Các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giáo dục” (thuộc Đề tài khoa học cấp Bộ); triển khai việc đưa giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng, pháp luật ASEAN trong trường học.

Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã chỉ đạo và tăng cường lòng ghê phổi biển, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên thông qua phong trào “thanh niên tình nguyện”; tổ chức “Chương trình Khi tôi 18” nhằm trang bị 04 nhóm nội dung cơ bản về kiến thức, trong đó có kiến thức pháp luật cho thanh niên vị thành niên (16-18 tuổi) thông qua các hình thức như: Sinh hoạt Chi đoàn “Khi tôi 18”, chương trình phát thanh “Khi tôi 18”, sinh hoạt dưới cờ “Khi tôi 18”, show truyền hình “Khi tôi 18”, diễn đàn “Khi tôi 18” trên Internet...

Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam đã tổ chức Đoàn Kiểm tra thực hiện pháp luật chính sách thanh niên tại Ninh Bình.

*d) Ban phối hợp hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho lực lượng công an nhân dân (Ban 5):*

Thực hiện Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, Bộ Công an đã thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các Tổng cục mới được thành lập, đến nay 8/8 Tổng cục đã thành lập Hội đồng; quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức và cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tiến hành rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật ngành công an công tác ở Bộ và Công an cấp tỉnh để cấp thẻ mới và chuẩn bị tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho báo cáo viên pháp luật và cán bộ pháp chế ngành Công an.

Bên cạnh đó, Bộ Công an đã tổ chức Hội thảo “Nâng cao chất lượng công tác pháp chế và phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng Công an nhân dân với sự tham dự của đại diện 5 Tổng cục và Công an 22 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhằm xác định các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác pháp chế và phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành.

*e) Ban phối hợp hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho lực lượng quân đội nhân dân, dân quân tự vệ (Ban 6):*

Hội đồng phối hợp công tác phò biển, giáo dục pháp luật Bộ Quốc phòng đã sớm ban hành Kế hoạch công tác phò biển, giáo dục pháp luật và Kế hoạch kiểm tra công tác phò biển, giáo dục pháp luật năm 2010. Hội đồng đã tổ chức Đoàn kiểm tra công tác phò biển, giáo dục pháp luật tại Quân đoàn 1. Hội đồng đã chủ động, xây dựng đề Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 về việc phê duyệt Đề án tổ chức tuyên truyền, phò biển Luật Dân quân tự vệ và tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn triển khai trong toàn quân.

Thực hiện Kế hoạch, Hội đồng đã kiện toàn về tổ chức và hoạt động; tổ chức Hội nghị tập huấn Luật Thi hành án hình sự năm 2010; pháp luật về phòng, chống tội phạm về kinh tế trong quân đội và phòng, chống vi phạm, tội phạm xâm phạm chế độ quản lý vũ khí, trang bị, vật liệu nổ trong quân đội; nghiệp vụ phò biển, giáo dục pháp luật tại hai miền Bắc, Nam cho báo cáo viên pháp luật các đơn vị đầu mối của Bộ Quốc phòng; báo cáo viên cấp sư đoàn, lữ đoàn, trung đoàn và tương đương; báo cáo viên Bộ chỉ huy quân sự và Bộ chỉ huy biên phòng các tỉnh, thành phố; cán bộ pháp chế chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và doanh nghiệp quân đội.

Công tác biên soạn tài liệu phò biển văn bản pháp luật mới ban hành được Hội đồng phối hợp Bộ Quốc phòng quan tâm với 25.000 cuốn tài liệu được phát hành về 5 nội dung: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2009, pháp luật phòng, chống ma túy, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009, Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Dân quân tự vệ năm 2009; biên soạn và cấp phát 50.000 tờ gấp phò biển Luật Giao thông đường bộ, Luật Dân quân tự vệ.

Các cơ quan thông tin, báo chí trong quân đội thực hiện tốt việc phò biển các văn bản pháp luật theo chỉ đạo của Hội đồng phối hợp của Bộ. Tạp chí Quốc phòng toàn dân, Báo Quân đội nhân dân, Bản tin pháp luật duy trì thường xuyên chuyên mục, chuyên trang về PBGDPL.

Hội đồng đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng mô hình tuyên truyền, phò biển, giáo dục pháp luật thông qua hình thức: tọa đàm, giao lưu có lồng ghép kiến thức pháp luật, thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức sân khấu hóa (Học viện Biên phòng, Trường sỹ quan chỉ huy kỹ thuật thông tin).

## **2. Hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phò biển, giáo dục pháp luật các địa phương**

### *a) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết thực tiễn*

Ở địa phương, 100% Hội đồng hoặc Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh đã ban hành Kế hoạch công tác phò biển, giáo dục pháp luật năm 2010. Căn cứ các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch, Hội đồng các địa phương đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân, Hội đồng phối hợp một số địa phương đã ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động: Hội

đồng tỉnh Hậu Giang, Tiền Giang, Tuyên Quang ban hành kế hoạch triển khai các luật đã được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 6, tháng 7 thông qua; Quảng Ninh phát động cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Tây Ninh ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ an ninh trật tự trong năm 2010; Hà Tĩnh ban hành kế hoạch biên soạn, in ấn và phát hành tài liệu tuyên truyền một số nội dung cơ bản của Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi sân khấu tìm hiểu Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Hội đồng thành phố Đà Nẵng ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi với chủ đề “Doanh nghiệp thành phố Đà Nẵng với pháp luật năm 2010”; UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh...

Bên cạnh đó, nhằm tạo cơ chế, nguồn lực cho công tác PBGDPL triển khai đồng bộ, hiệu quả, một số địa phương đã chủ động ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về công tác này (Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Nghị quyết số 07/2010/NQ-HĐND ngày 22/7/2010 về phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2010-2015; UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010 ban hành Quy định trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong công tác PBGDPL) hoặc ban hành văn bản đôn đốc, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức (UBND Hà Tĩnh ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định về Quy chế phối hợp tổ chức PBGDPL trong thành viên Mặt trận Tổ quốc).

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng, một số Hội đồng các địa phương đã tích cực hướng dẫn thực hiện “Ngày pháp luật”, ngoài ba tỉnh, thành phố là Hà Nội, Tiền Giang, Long An đã triển khai thực hiện, đến nay 52 địa phương trong cả nước đã ban hành văn bản tổ chức thực hiện “Ngày pháp luật” trên địa bàn.

Hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra của Hội đồng các cấp tiếp tục được duy trì có nề nếp. Hội đồng các địa phương cũng đã ban hành và thực hiện các kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc triển khai thực hiện các văn bản về phổ biến, giáo dục pháp luật; việc thực hiện các chương trình, đề án; vấn đề bố trí cán bộ, kinh phí cho công tác này ở cơ sở...

Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, tất cả các địa phương đã tổ chức tổng kết 6 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; 55 tỉnh, thành phố đã tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010; 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tổng kết và gửi Báo cáo 10 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01 về Bộ Tư pháp.

*b) Công tác kiện toàn tổ chức, hoạt động của Hội đồng các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Năm 2010, Hội đồng của Chính phủ, của các bộ, ngành, địa phương đều tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Ở địa phương, nhiều tỉnh (Hải Dương, Yên Bái, TP. Cần Thơ, Đăk Nông, Cà Mau, Bình Định, Lâm Đồng, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hưng Yên, TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hóa...) đã bổ sung, thay thế thành viên. Hội đồng tinh Bình Định đã ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tinh. Đến nay, 20 Bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương, 63/63 tỉnh, thành phố, 98% đơn vị cấp huyện và 82% đơn vị cấp xã đã thành lập Hội đồng (**Phụ lục I**). Nhờ vậy, công tác PBGDPL được triển khai khá mạnh mẽ, đồng bộ và đạt nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của pháp luật và công tác PBGDPL chuyên biến rõ rệt. Tổ chức và cán bộ làm công tác PBGDPL được củng cố. Hội đồng các cấp, nhất là cấp tinh tiếp tục chú trọng xây dựng các cơ chế phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật: Bắc Ninh, An Giang, Hậu Giang, Ninh Bình...

Lực lượng cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được kiện toàn cả về số lượng và trình độ, trong đó đội ngũ cán bộ Tư pháp chuyên trách phổ biến, giáo dục pháp luật có 7.029 người, cán bộ pháp chế thực hiện thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật là 2.110 người. Hiện có 232 báo cáo viên pháp luật Trung ương; 4.096 báo cáo viên pháp luật cấp tinh, 14.810 báo cáo viên pháp luật cấp huyện và 97.255 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. Bên cạnh đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn có sự tham gia của 612.873 hòa giải viên tại 115.439 Tổ hòa giải và 25.404 báo cáo viên Tư tưởng văn hóa (**Phụ lục II**).

### c) Nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Trên cơ sở hướng dẫn của Hội đồng phối hợp của Chính phủ, các địa phương tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản Luật mới được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 6 và thứ 7 thông qua như: Luật Lý lịch tư pháp năm 2009, Luật Quản lý nợ công năm 2009, Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa năm 2009, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2009, Luật Người cao tuổi năm 2009, Luật Khám chữa bệnh năm 2009, Luật Viễn thông năm 2009, Luật Dân quân tự vệ năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2010, Luật Bưu chính năm 2010, Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả... Bên cạnh đó, nhiều địa phương còn tập trung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực đang bức xúc trong xã hội như: Luật An toàn thực phẩm năm 2010, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005, các văn bản về an toàn, giao thông đường bộ, nhất là Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ...; đồng thời tập trung phổ biến các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương.

Các địa phương đã vận dụng sáng tạo nhiều hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, vùng miền và điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, trong đó có biên soạn và phát hành các tài liệu tuyên truyền pháp luật (*sách hỏi đáp pháp luật, tờ gấp, đề cương giới thiệu luật, các băng đĩa hình...*); xây dựng đĩa hình tuyên truyền pháp luật; tiếp tục phát huy hiệu quả của việc sử dụng công nghệ thông tin vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó Hội đồng phối hợp tỉnh Bắc Ninh đã xây dựng riêng một trang web để phục vụ hoạt động của Hội đồng và công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (<http://www.phapluatbacninh.gov.vn>), qua đó đáp ứng kịp thời nhu cầu tìm hiểu pháp luật, cập nhật thông tin của thành viên Hội đồng, đội ngũ cán bộ, công chức, báo cáo viên pháp luật. Hiện nay, 100% trường học trong cả nước đã được kết nối internet phục vụ nhu cầu truy cập thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật của nhà giáo và người học.

Một số địa phương đã sử dụng hình thức xe lưu động, xe hoa, xe loa tuyên truyền pháp luật (Đồng Nai, Bình Phước...); Tổ tự quản trong công nhân lao động (TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai); Tổ hòa giải 5 tốt (TP Hà Nội); tuyên truyền pháp luật tại phiên chợ vùng cao (Hà Giang, Cao Bằng); phát hành Phụ trương Pháp luật thành phố Hải Phòng trên Báo Hải Phòng; lồng ghép phổ biến pháp luật trong các lễ hội, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ (Quảng Ngãi, Thái Bình, Quảng Trị, An Giang, Nam Định, Lạng Sơn...); tuyên truyền, tập huấn kiến thức pháp luật cho các chức sắc tôn giáo; xây dựng lực lượng nòng cốt trong chùa (Trà Vinh, Đồng Nai); xây dựng bản quy ước, hương ước, trong đó có hương ước về bảo vệ rừng (Đắk Lăk, Bắc Kạn...); PBGDPL bằng các hình thức cổ động trực quan, qua thiết chế văn hóa cơ sở (Thừa Thiên Huế, Tuyên Quang, Đà Nẵng, Cần Thơ, Kon Tum, Bắc Giang, Bến Tre...); biên soạn, phát hành tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số (Trà Vinh, Sóc Trăng, Đắc Nông, Đắk Lăk, Kiên Giang, Bắc Kạn); phổ biến pháp luật thông qua phong trào “Thanh niên tình nguyện” của Đoàn Thanh niên (TP Hà Nội, Hưng Yên, Hậu Giang, TP Hồ Chí Minh, Bến Tre...)...

d) *Xây dựng thể chế, bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Một số địa phương đã quan tâm xây dựng thể chế quy định trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị; bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, hoạt động của Hội đồng nói riêng. UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định quy định trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh đã ban hành Nghị quyết về phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2010-2015, trong đó quy định cụ thể ngân sách cấp tinh cấp kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm. Một số Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Long An, Bắc Ninh, Bình Dương, An Giang, Đắc Lăk.....) đã ban hành Quyết định quy định một số mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tinh thực hiện Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14 tháng 5 năm 2010 hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công

tác phò biển, giáo dục pháp luật. Nhiều tỉnh, thành phố đã cấp khoản kinh phí khá lớn cho công tác PBGDPL (Hà Nội, Thanh Hóa, Lâm Đồng, Đắc Lắc...).

### 3. Đánh giá chung

#### 3.1. Ưu điểm:

Năm 2010, cùng với sự cố gắng của các cấp, các ngành, địa phương, hoạt động phò biển, giáo dục pháp luật tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp, các ngành đã xác định rõ hơn vai trò của mình trong công tác này, giảm về cơ bản tình trạng phó thác cho cơ quan tư pháp hay cơ quan chuyên môn như trước đây.

Hội đồng phối hợp công tác phò biển, giáo dục pháp luật các cấp từ Trung ương đến địa phương tiếp tục có những đổi mới về cách thức chỉ đạo, hướng dẫn đối với các Hội đồng phối hợp cấp dưới. Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế về phò biển, giáo dục pháp luật được tích cực triển khai, trong đó tập trung vào các hoạt động phục vụ xây dựng dự án Luật Phò biển, giáo dục pháp luật. Một số địa phương đã quan tâm xây dựng cơ chế dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật quy định trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị; bảo đảm kinh phí cho công tác phò biển, giáo dục pháp luật.

Hội đồng phối hợp các cấp được củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn phò biển, giáo dục pháp luật được thực hiện chất lượng tạo cơ sở lý luận và thực tiễn để nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL. Hoạt động phối hợp được tăng cường không chỉ giữa các thành viên Hội đồng mà còn giữa các thành viên của các Ban và phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ, ngành nhằm tăng cường trao đổi thông tin, nâng cao hiệu quả phò biển, giáo dục pháp luật. Hoạt động kiểm tra được tiến hành nề nếp, bên cạnh hoạt động kiểm tra của Hội đồng, các Bộ, ngành, địa phương còn chủ động tổ chức các Đoàn kiểm tra PBGDPL tại cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Các Chương trình phò biển, giáo dục pháp luật của Chính phủ và Đề án trong Chương trình được triển khai tại nhiều địa phương trên cơ sở đầu tư có trọng tâm, trọng điểm với bước đi phù hợp, ban đầu là tổ chức chỉ đạo điểm, có sơ kết rút kinh nghiệm và sau đó nhân rộng.

Năm 2010, các Bộ, ngành, địa phương có sự tìm tòi, đổi mới hình thức, biện pháp phò biển, giáo dục pháp luật. Bên cạnh phát huy các hình thức phò biển, giáo dục pháp luật truyền thống, Hội đồng phối hợp của Chính phủ đã chỉ đạo, hướng dẫn địa phương triển khai những hình thức, biện pháp PBGDPL mới, trong đó có mô hình “Ngày pháp luật”; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong thực hiện phò biển, giáo dục pháp luật và thông tin về hoạt động của ngành. Nội dung tuyên truyền có nhiều điểm mới, tập trung tuyên truyền pháp luật về các lĩnh vực đang được dư luận xã hội quan tâm như: an toàn giao thông, nhất là giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, giải phóng mặt bằng... Thông qua các hoạt động thông tin, phò biển, giáo dục pháp luật, cán bộ, nhân dân đã được tìm hiểu,

học tập pháp luật một cách thuận lợi, kịp thời; nhận thức pháp luật của nhân dân có chuyển biến ở một số địa phương, lĩnh vực nhất định.

### 3.2. *Tồn tại, hạn chế:*

- Các thành viên của Hội đồng đôi khi chưa có sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ. Phần lớn các Ban của Hội đồng hoạt động còn lúng túng, hiệu quả thấp.

- Một số Bộ, ngành có đại diện tham gia Hội đồng phối hợp của Chính phủ nhưng khi chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu, Bộ, ngành chưa có văn bản giới thiệu nhân sự khác tham gia nên đôi khi ảnh hưởng đến hoạt động chung của Hội đồng.

- Hoạt động phối hợp giữa các thành viên, cơ quan thành viên Hội đồng chưa thường xuyên; những hình thức PBGDPL hấp dẫn, hiệu quả chưa được tổ chức thường xuyên.

- Mặc dù các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đã được thực hiện sáng tạo, linh hoạt, nhưng ở một số bộ, ngành, địa phương các hình thức này vẫn chưa được vận dụng phù hợp với đối tượng và đặc điểm tình hình. Tuyên truyền miệng là một trong những hình thức chủ đạo nhưng mới chỉ được tập trung tổ chức cho đối tượng là cán bộ, công chức. Các loại tài liệu pháp luật dù đã được biên soạn dưới nhiều hình thức khác nhau nhưng số lượng phát hành còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu pháp luật của nhân dân, đặc biệt là người dân ở cơ sở.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn thiếu về số lượng, nhiều cán bộ hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là ở cơ sở. Đầu tư về kinh phí cho công tác này không đồng đều giữa các Bộ, ngành, địa phương. Một số cơ quan bộ, ngành và địa phương, nhất là cấp xã gặp rất nhiều khó khăn trong việc bố trí kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng cũng như công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Hiệu quả trong thi hành pháp luật còn hạn chế.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2011

Năm 2011 là năm có ý nghĩa quan trọng đối với đất nước ta, năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng mà trực tiếp là Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, trong đó có nhiều nội dung quan trọng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, xây dựng Nhà nước pháp quyền, cải cách tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

Bước vào năm 2011, cùng với việc triển khai đồng bộ, toàn diện các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ngành, hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ sẽ hướng vào các công việc trọng tâm sau đây:

1. Bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, Nghị quyết và các văn kiện Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, năm 2011, Hội đồng phối hợp các cấp từ trung ương đến địa phương tập trung đẩy mạnh hoạt động phổ biến pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước, pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016; những chủ trương phát triển kinh tế lớn của Chính phủ và những giải pháp nhằm ngăn chặn lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; các nhiệm vụ trọng tâm ở Bộ, ngành, địa phương; tổ chức phổ biến, giới thiệu các văn bản pháp luật mới được Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua và các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, trong đó tập trung vào Luật phòng, chống bạo lực gia đình 2007; Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước 2009; Luật Tố tụng hành chính năm 2010; Luật lý lịch tư pháp 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2009; Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010, Luật An toàn thực phẩm năm 2010; pháp luật về giao thông đường bộ, bình đẳng giới, giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo, đình công; phòng, chống tệ nạn xã hội, gian lận thương mại; pháp luật bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng; nội dung pháp luật có liên quan trong các Điều ước quốc tế... phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, chú trọng đối tượng là cán bộ, công chức; các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành, địa phương.

2. Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng các cấp từ Trung ương đến địa phương; sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế về PBGDPL:

Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng tiếp tục hoàn chỉnh Dự án Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Các cơ quan thành viên Hội đồng tích cực tham gia góp ý dự thảo Luật để nâng cao chất lượng văn bản. Tiếp tục phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn chỉnh Thông báo Kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Nghiên cứu, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội đưa dự án Luật Hòa giải vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII; tiếp tục nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở phục vụ xây dựng Luật Hòa giải.

4. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình PBGDPL của Chính phủ từ năm 2008 đến năm 2012 (ban hành theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ). Cơ quan thường trực của Hội đồng tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức triển khai, báo cáo kết quả thực hiện. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng trong Chương trình, trong đó tiếp tục tập trung PBGDPL cho cán bộ, nhân dân ở nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng

đồng bào dân tộc thiểu số, cán bộ, công chức, viên chức, phụ nữ, thanh thiếu niên và cựu chiến binh. Nghiên cứu, sắm xây dựng, ban hành tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phò biến, giáo dục pháp luật.

5. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phò biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm sự kết hợp hài hòa giữa hình thức phò biến, giáo dục pháp luật truyền thống và những hình thức phò biến, giáo dục pháp luật mới đang được áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn với các đối tượng khác nhau; đẩy mạnh PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép phò biến, giáo dục pháp luật thông qua các phong trào, đợt vận động của các tổ chức đoàn thể.

6. Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác phò biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ trực tiếp và chỉ đạo, hướng dẫn Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan Tư pháp các cấp tổ chức khảo sát, đánh giá về số lượng và chất lượng, hiệu quả hoạt động của Báo cáo viên pháp luật các cấp, Tuyên truyền viên pháp luật cơ sở; định kỳ tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này. Các Bộ, ngành tổ chức thực hiện tốt Nghị định thay thế Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước sau khi được ban hành.

7. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc Hội đồng phối hợp các cấp triển khai thực hiện “Ngày pháp luật”; bảo đảm đến hết năm 2011, 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện “Ngày pháp luật”. Thực hiện đánh giá kết quả triển khai “Ngày pháp luật”. Nghiên cứu, quy định vấn đề này trong dự thảo Luật Phò biến, giáo dục pháp luật.

8. Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra hoạt động phò biến, giáo dục pháp luật, nhất là ở những địa bàn còn nhiều khó khăn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc chỉ đạo, hướng dẫn sát hợp với tình hình ở địa phương, đơn vị, cơ sở, chú trọng gắn với hiệu quả chấp hành pháp luật. Thông qua hoạt động kiểm tra, kịp thời phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến về công tác phò biến, giáo dục pháp luật, có các hình thức khen thưởng phù hợp, đồng thời hướng dẫn, uốn nắn những cơ quan, tổ chức gặp khó khăn, tồn tại trong công tác này.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng (để báo cáo);
- Văn phòng TW Đảng;
- Thành viên Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ; thành viên Ban thư ký Hội đồng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL; Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể;
- Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.



## PHỤ LỤC I

### 1. HỘI ĐỒNG PHÓI HỢP CÔNG TÁC PHỐ BIÊN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CÁC BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ Ở TRUNG ƯƠNG

STT	Bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương
1	Bộ Quốc phòng
2	Bộ Công an
3	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
4	Thanh tra Chính phủ
5	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Bộ Xây dựng
7	Bộ Tài nguyên và Môi trường
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo
9	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
10	Bộ Tài chính
11	Ủy ban Dân tộc
12	Bộ Giao thông vận tải
13	Bộ Nội vụ
14	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
15	Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
16	Đài Tiếng nói Việt Nam
17	Đài Truyền hình Việt Nam
18	Thông tấn xã Việt Nam
19	Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam
20	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh

**2. HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC  
PHÁP LUẬT CÁC CẤP Ở ĐỊA PHƯƠNG**

STT	<b>Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</b>	<b>Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương</b>		
		Hội đồng phối hợp tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp huyện	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp xã
1	TP Hà Nội	x	29/29	580/580
2	Bắc Giang	x	10/10	229/229
3	TP Hải Phòng	x	15/15	223/223
4	Sơn La	x	11/11	206/206
5	Lào Cai	x	9/9	164/164
6	Lai Châu	x	7/7	56/98
7	Yên Bái	x	9/9	180/180
8	Hòa Bình	x	11/11	210/210
9	Cao Bằng	x	13/13	199/199
10	Hà Giang	x	11/11	195/195
11	Tuyên Quang	x	6/6	141/141
12	Bắc Kạn	x	8/8	84/122
13	Lạng Sơn	x	11/11	226/226
14	Thái Nguyên	x	9/9	143/180
15	Quảng Ninh	x	14/14	186/186
16	Bắc Ninh	x	8/8	126/126
17	Hải Dương	x	12/12	263/263
18	Hưng Yên	x	10/10	139/161
19	Phú Thọ	x	13/13	277/277
20	Nam Định	x	10/10	Hầu hết đơn vị cấp xã đã thành lập Hội đồng hoặc Ban công tác PBGDPL (trong tổng số 229 đơn vị cấp xã)
21	Ninh Bình	x	8/8	147/147
22	Hà Nam	x	6/6	116/116
23	Hà Tĩnh	x	12/12	262/262
24	Thanh Hóa	x	27/27	636/636
25	Quảng Bình	x	7/7	159/159
26	Nghệ An	x	20/20	
27	Thừa Thiên - Huế	x	9/9	152/152
28	Bình Thuận	x	10/10	122/127
29	Khánh Hòa	x	8/9	135/141
30	Quảng Ngãi	x	14/14	
31	Bình Dương	x	7/7	89/89
32	Bà Rịa – Vũng Tàu	x	8/8	

STT	<b>Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</b>	<b>Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương</b>		
		Hội đồng phối hợp tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp huyện	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp xã
33	Tây Ninh	x	9/9	95/95
34	Quảng Nam	x	18/18	240/240
35	Bến Tre	x	9/9	160/160
36	Long An	x	14/14	190/190
37	Lâm Đồng	x	12/12	145/148
38	Trà Vinh	x	8/8	104/104
39	Phú Yên	x	9/9	105/110
40	Bình Định	x	11/11	159/159
41	Vĩnh Long	x	8/8	76/107
42	Bình Phước	x	10/10	113
43	Đăk Lăk	x	15/15	67/184
44	Gia Lai	x	16/17	199/222
45	Đà Nẵng	x	7/7	56/56
46	Đồng Nai	x	11/11	
47	Cà Mau	x	9/9	98/101
48	Đồng Tháp	x	12/12	140/144
49	Sóc Trăng	x	10/10	
50	Hậu Giang	x	7/7	70/73
51	Bạc Liêu	x	7/7	64/64
52	Kon Tum	x	9/9	96/97
53	An Giang	x	11/11	57/154
54	Kiên Giang	x	14/14	
55	Cần Thơ	x		
56	Tiền Giang	x	10/10	169/169
57	Ninh Thuận	x	6/6	
17	Đăk Nông	X	8/8	
18	Điện Biên	X	8/9	9/106
50	Quảng Trị	X	9/10	128/138
54	Thái Bình	X	8/8	260/285
57	Tp. Hồ Chí Minh	X	24/24	317/317
63	Vĩnh Phúc	X	9/9	121/152
		<b>63/63</b>	<b>680</b>	<b>9112</b>

**PHỤ LỤC II**  
**LỰC LƯỢNG CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC PHỐ BIỀN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT  
 Ở ĐỊA PHƯƠNG<sup>1</sup>**

**1. Báo cáo viên pháp luật Trung ương (232 người), báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện, báo cáo viên tư tưởng – văn hóa, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, cán bộ Tư pháp thực hiện PBGDPL**

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện		Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (người)	Báo cáo viên tư tưởng - văn hóa tham gia PBGDPL (người)
		Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (người)	Báo cáo viên pháp luật cấp huyện (người)		
1	An Giang	122	104	2.354	
2	Bà Rịa-Vũng Tàu	30	153	535	
3	Bắc Giang	93	212	1.514	1.746
4	Bắc Kạn	131	219	1.407	48
5	Bạc Liêu	565	120	365	06
6	Bắc Ninh	265	134	84	296
7	Bến Tre	71	163	2.169	283
8	Bình Định	89	163	1.406	
9	Bình Dương	57	117	1.338	
10	Bình Phước	25	92	473	28
11	Bình Thuận	78	152	1.103	86
12	Cà Mau	86	161	1.207	
13	Cần Thơ	160	446	916	
14	Cao Bằng	91	170	7.195	
15	Đà Nẵng	70	167	986	84
16	Đăk Lăk	168	637	4.029	124
17	Đăk Nông	94	243	580	
18	Điện Biên	67	234	1.580	
19	Đồng Nai	89	259	1.135	
20	Đồng Tháp	121	339	1.098	1.117
21	Gia Lai	28	379	2.679	41
22	Hà Giang	77	350	4.500	909
23	Hà Nam	53	158	348	
24	Hà Nội	60	985	3.988	
25	Hà Tĩnh	52	611	3.856	1.600
26	Hải Dương	45	187	1.885	1.458
27	Hải Phòng	66	175	1.016	1.081
28	Hậu Giang	24	135	817	

<sup>1</sup> Theo Báo cáo của các Tỉnh ủy, Thành ủy tổng kết 6 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phò biển, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Báo cáo của các Sở Tư pháp tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01 và Báo cáo của các Sở Tư pháp tổng kết công tác tư pháp năm 2010

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện		Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (người)	Báo cáo viên Tư tưởng văn hóa tham gia PBGDPL (người)
		Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (người)	Báo cáo viên pháp luật cấp huyện (người)		
29	TP. Hồ Chí Minh	90	305	2.921	
30	Hòa Bình	37	268	1.295	366
31	Hưng Yên	64	97	970	221
32	Khánh Hòa	60	172	540	
33	Kiên Giang	54	424	1.593	
34	Kon Tum	56	147	626	128
35	Lai Châu	45	236	1.213	190
36	Lâm Đồng	88	213	1.539	
37	Lạng Sơn	73	195	2.141	32
38	Lào Cai	202	212	1.392	
39	Long An	82	324	1.826	4.118
40	Nam Định	36	277	3.721	
41	Nghệ An	107	479	2.884	243
42	Ninh Bình	50	156	850	219
43	Ninh Thuận	84	592	857	852
44	Phú Thọ	126	366	1.385	333
45	Phú Yên	43	120	460	
46	Quảng Bình	133	78	1.074	3.570
47	Quảng Nam	99	278	1.299	348
48	Quảng Ngãi	27	141	829	
49	Quảng Ninh	31	354	1.040	527
50	Quảng Trị	34	89	440	
51	Sóc Trăng	126	60	453	
52	Sơn La	81	317	1.081	1.657
53	Tây Ninh	45	80	437	763
54	Thái Bình	29	129	482	
55	Thái Nguyên	35	138	1.455	798
56	Thanh Hóa	54	364	5.244	
57	Thừa Thiên-Huế	50	208	741	55
58	Tiền Giang	46	360	2.085	
59	Trà Vinh	40	100	50	1.430
60	Tuyên Quang	95	217	2.696	327
61	Vĩnh Long	71	164	1.050	240
62	Vĩnh Phúc				
63	Yên Bái	61	239	1.625	80
		<b>4.096</b>	<b>14.810</b>	<b>97.255</b>	<b>25.404</b>

**2. Hòa giải ở cơ sở:**

STT	Tỉnh, thành phố	Số Tổ hòa giải	Số hòa giải viên	Tỷ lệ hòa giải thành
1	An Giang	920	6.261	81,33%
2	Bà Rịa-Vũng Tàu	668	4.246	
3	Bắc Giang	2.487	16.735	84%
4	Bắc Kạn	1.423	5.612	81,9%
5	Bạc Liêu	419	2.844	
6	Bắc Ninh	964	5.667	73%
7	Bến Tre	852	6.208	70%
8	Bình Định	1.202	7.783	80%
9	Bình Dương	588	4.734	75%
10	Bình Phước	841	5.464	
11	Bình Thuận	772	4.961	77,67%
12	Cà Mau	912	6.806	77,87%
13	Cần Thơ	586	3.613	75%
14	Cao Bằng	2.380	11.716	81,4%
15	Đà Nẵng	2.025	6.788	
16	Đắc Lắc	2.437	12.777	76,5%
17	Đăk Nông	751	3.756	79,30%
18	Điện Biên	1.544	7.069	86,1%
19	Đồng Nai	1.099	6.333	83,29%
20	Đồng Tháp	851	4.360	67,75%
21	Gia Lai	2.114	11.098	84,6%
22	Hà Giang	2.047	10.000	90%
23	Hà Nam	1.303	8.041	
24	Hà Nội	5.734	33.238	83,3%
25	Hà Tĩnh	2.934	16.727	
26	Hải Dương	1.537	12.039	
27	Hải Phòng	2.552	12.324	90,1%
28	Hậu Giang	528	3.484	80%
29	Hồ Chí Minh	14.000	30.512	67,2%
30	Hòa Bình	2.101	10.860	80%
31	Hưng Yên	1.014	6.792	
32	Khánh Hòa	977	4.921	80%
33	Kiên Giang	928	6.282	59,69%

STT	Tỉnh, thành phố	Số Tô hòa giải	Số hòa giải viên	Tỷ lệ hòa giải thành
34	Kon Tum	824	5.087	65,68%
35	Lai Châu	1.039	5.379	77%
36	Lâm Đồng	2.088	10.061	80%
37	Lạng Sơn	2.328	12.224	71,15%
38	Lào Cai	2.149	9.101	Hơn 90%
39	Long An	1.053	6.831	79,07%
40	Nam Định	6.689	37.410	85,7%
41	Nghệ An	5.610	36.975	81,2%
42	Ninh Bình	1.694	10.399	85,6%
43	Ninh Thuận	378	2.561	79%
44	Phú Thọ	3.005	18.601	70%
45	Phú Yên	107	4.472	77,47%
46	Quảng Bình	1.540	8.936	
47	Quảng Nam	2.000	10.000	89,8%
48	Quảng Ngãi	684	7.350	
49	Quảng Ninh	1.784	8.753	
50	Quảng Trị	1.166	6.010	
51	Sóc Trăng	801	3.907	
52	Sơn La	3.123	12.495	
53	Tây Ninh	626	3.572	
54	Thái Bình	2.129	15.860	84,2%
55	Thái Nguyên	3.044	16.432	75%
56	Thanh Hóa	5.998	31.682	80%
57	Thừa Thiên Huế	1.462	8.270	
58	Tiền Giang	1.025	6.039	69,63%
59	Trà Vinh	2.333	11.248	65%
60	Tuyên Quang	2.093	12.166	82%
61	Vĩnh Long	846	6.485	68,86%
32	Vĩnh Phúc	1.698	9.831	80%
63	Yên Bái	2.089	10.368	82%
	<b>Tổng</b>	<b>115.439</b>	<b>612.873</b>	
		<b>Tổ hòa giải</b>	<b>Hòa giải viên</b>	